

DANH SÁCH THÍ SINH

Tham dự Vòng 1 kỳ thi tuyển dụng công chức năm 2026

Môn thi: Kiến thức chung

Thời gian: 10h45-11h45 ngày 12/8/2026

Phòng thi số 1 (Phòng máy 4)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Ghi chú
1	NVK01	Trần Đình Anh	02/6/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
2	NVK02	Bùi Hoàng Anh	04/9/1994	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
3	NVK03	Nguyễn Thị Hoàng Anh	16/11/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
4	NVK04	Hoàng Thị Lan Anh	05/02/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
5	NVK05	Cao Thị Mai Anh	08/5/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
6	NVK06	Nguyễn Quỳnh Anh	27/9/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
7	NVK07	Bùi Thị Quỳnh Anh	22/12/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
8	NVK08	Lê Thảo Anh	12/10/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
9	NVK09	Vũ Thị Vân Anh	04/5/1997	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
10	NVK10	Trần Thị Nguyệt Ánh	28/02/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
11	NVK11	Nguyễn Gia Bảo	02/11/1999	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
12	NVK12	Hoàng Công Biển	07/11/1995	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
13	NVK13	Đào Đức Chính	27/5/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
14	NVK14	Ngô Đăng Công	30/10/1996	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
15	NVK15	Nguyễn Thị Diệp	10/11/1989	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
16	NVK16	Trịnh Trần Hoàng Diệu	28/9/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
17	NVK17	Nguyễn Phan Hạnh Dung	01/03/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
18	NVK18	Đinh Ngọc Phương Dung	08/8/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
19	NVK19	Nguyễn Thùy Dung	26/3/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
20	NVK20	Hồ Ngọc Dũng	21/02/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
21	NVK21	Khổng Thị Linh Đan	05/01/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
22	NVK22	Vũ Hoa Đức	10/01/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác	

102

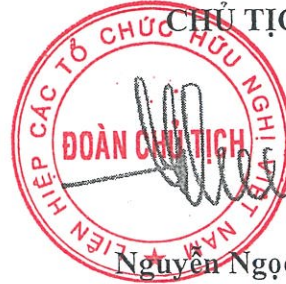
STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Ghi chú
23	NVK23	Vũ Minh Đức	12/10/1987	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
24	NVK24	Nguyễn Hương Giang	07/8/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
25	NVK25	Phạm Hương Giang	02/11/1999	Chuyên viên nghiệp vụ khác	

Danh sách gồm 25 thí sinh (13 thí sinh có SBD lẻ, 12 thí sinh có SBD chẵn)./. *th*

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG *102*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Hùng

Phó Chủ tịch

Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam



DANH SÁCH THÍ SINH

Tham dự Vòng 1 kỳ thi tuyển dụng công chức năm 2026

Môn thi: Kiến thức chung

Thời gian: 10h45-11h45 ngày 12/8/2026

Phòng thi số 2 (Phòng máy 5)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Ghi chú
1	NVK26	Đặng Lê Giang	18/12/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
2	NVK27	Nguyễn Nhật Giang	16/3/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
3	NVK28	Nguyễn Trường Giang	16/9/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
4	NVK29	Đặng Ngọc Hà	29/11/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
5	NVK30	Đinh Thanh Hà	09/5/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
6	NVK31	Nguyễn Thanh Thanh Hà	03/10/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
7	NVK32	Nguyễn Xuân Hạnh	25/4/1985	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
8	NVK33	Phan Ngọc Lam Hằng	29/7/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
9	NVK34	Hà Thị Thanh Hằng	11/3/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
10	NVK35	Nguyễn Thị Thúy Hằng	02/9/1993	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
11	NVK36	Nguyễn Thu Hiền	10/10/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
12	NVK37	Nguyễn Ngọc Hiếu	25/10/1996	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
13	NVK38	Nguyễn Trung Hiếu	05/9/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
14	NVK39	Trần Trung Hiếu	16/3/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
15	NVK40	Đào Huy Hiệu	21/6/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
16	NVK41	Nguyễn Thị Hoa	29/8/1996	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
17	NVK42	Nguyễn Phạm Đức Hoàng	18/10/1996	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
18	NVK43	Đỗ Thị Hợp	13/10/1992	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
19	NVK44	Mai Đăng Huy	29/3/1999	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
20	NVK45	Đỗ Gia Huy	13/8/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
21	NVK46	Nguyễn Thị Diệu Huyền	19/08/1996	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
22	NVK47	Doãn Khánh Huyền	07/4/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác	

Handwritten signature

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Ghi chú
23	NVK48	Triệu Thu Huyền	05/11/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
24	NVK49	Hoàng Huy Hưng	22/7/1987	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
25	NVK50	Nguyễn Ngọc Linh Hương	18/01/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	

Danh sách gồm 25 thí sinh (12 thí sinh có SBD lẻ, 13 thí sinh có SBD chẵn)./. *m*

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG *102*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Hùng

Phó Chủ tịch

Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam



DANH SÁCH THÍ SINH

Tham dự Vòng 1 kỳ thi tuyển dụng công chức năm 2026

Môn thi: Kiến thức chung

Thời gian: 10h45-11h45 ngày 12/8/2026

Phòng thi số 3 (Phòng máy 6)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Ghi chú
1	NVK51	Nguyễn Thị Mai Hương	06/4/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
2	NVK52	Phạm Quỳnh Hương	31/7/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
3	NVK53	Nguyễn Thị Hương	05/5/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
4	NVK54	Phạm Mậu Thu Hương	20/12/1997	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
5	NVK55	Phạm Thị Thu Hương	06/3/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
6	NVK56	Vũ Quang Khải	03/12/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
7	NVK57	Hoàng Nhật Khánh	27/12/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
8	NVK58	Nguyễn Đức Lâm	17/8/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
9	NVK59	Nguyễn Mai Liên	28/10/1987	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
10	NVK60	Nguyễn Bảo Linh	28/5/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
11	NVK61	Mai Thị Diệu Linh	13/4/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
12	NVK62	Mai Nguyễn Huệ Linh	05/7/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
13	NVK63	Hoàng Khánh Linh	01/9/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
14	NVK64	Lê Khánh Linh	24/9/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
15	NVK65	Nguyễn Dương Khánh Linh	14/02/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
16	NVK66	Lê Phương Linh	22/9/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
17	NVK67	Nguyễn Phương Linh	18/01/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
18	NVK68	Nguyễn Phương Linh	29/12/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
19	NVK69	Nguyễn Thùy Linh	01/11/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
20	NVK70	Nguyễn Thùy Linh	27/11/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
21	NVK71	Hà Thị Thùy Linh	28/12/1990	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
22	NVK72	Nguyễn Văn Linh	16/10/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	

Handwritten signature

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Ghi chú
23	NVK73	Hoàng Lê Quỳnh Loan	04/11/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
24	NVK74	Nguyễn Văn Thành Long	19/02/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
25	NVK75	Vy Thị Hương Ly	24/9/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác	

Danh sách gồm 25 thí sinh (13 thí sinh có SBD lẻ, 12 thí sinh có SBD chẵn)./. *h*

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2026 *102*

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Hùng

Phó Chủ tịch

Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam



DANH SÁCH THÍ SINH

Tham dự Vòng 1 kỳ thi tuyển dụng công chức năm 2026

Môn thi: Kiến thức chung

Thời gian: 10h45-11h45 ngày 12/8/2026

Phòng thi số 4 (Phòng máy 8)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Ghi chú
1	NVK76	Mã Thị Ly	24/10/1997	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
2	NVK77	Bùi Trà Lý	11/4/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
3	NVK78	Lê Ngọc Mai	07/11/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
4	NVK79	Tạ Ngọc Mai	02/11/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
5	NVK80	Dương Thị Mai	17/4/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
6	NVK81	Phạm Bình Minh	21/02/1994	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
7	NVK82	Nguyễn Như Đức Minh	31/12/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
8	NVK83	Khương Hà Minh	01/01/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
9	NVK84	Lê Ngọc Minh	23/12/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
10	NVK85	Nguyễn Thảo My	24/4/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
11	NVK86	Hoàng Hải Nam	10/12/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
12	NVK87	Phạm Hoàng Nam	25/9/1994	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
13	NVK88	Trần Sỹ Thành Nam	09/12/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
14	NVK89	Trần Thị Quỳnh Nga	25/8/1999	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
15	NVK90	Nguyễn Thị Mai Ngân	03/8/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
16	NVK91	Nguyễn Thị Nghiêm	04/5/1987	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
17	NVK92	Trần Hoài Ngọc	18/3/2001	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
18	NVK93	Lê Hồng Ngọc	21/02/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
19	NVK94	Giang Thị Minh Ngọc	23/01/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
20	NVK95	Lê Thị Minh Ngọc	29/5/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
21	NVK96	Nguyễn Thị Minh Ngọc	09/4/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
22	NVK97	Lê Uyên Nhi	22/6/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác	

102

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Ghi chú
23	NVK98	Nguyễn Thị Yến Nhi	20/11/1996	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
24	NVK99	Trần Thị Oanh	28/10/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
25	NVK100	Nguyễn Thị Phúc	28/6/1999	Chuyên viên nghiệp vụ khác	

Danh sách gồm 25 thí sinh (12 thí sinh có SBD lẻ, 13 thí sinh có SBD chẵn)./. *lv*

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2026 *mr*

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Hùng

Phó Chủ tịch

Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam



DANH SÁCH THÍ SINH

Tham dự Vòng 1 kỳ thi tuyển dụng công chức năm 2026

Môn thi: Kiến thức chung

Thời gian: 10h45-11h45 ngày 12/8/2026

Phòng thi số 5 (Phòng máy 9)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Ghi chú
1	NVK101	Nguyễn Thảo Phương	05/7/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
2	NVK102	Phạm Thị Thanh Phương	12/11/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
3	NVK103	Nguyễn Nhật Quang	28/10/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
4	NVK104	Nguyễn Diễm Quỳnh	01/01/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
5	NVK105	Trần Ngọc Quỳnh	06/01/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
6	NVK106	Đặng Tiến Sơn	27/12/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
7	NVK107	Đinh Tuấn Sơn	11/7/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
8	NVK108	Nguyễn Quang Tánh	18/10/1990	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
9	NVK109	Nguyễn Hoàng Đan Thanh	22/11/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
10	NVK110	Ngô Chí Thành	05/01/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
11	NVK111	Nguyễn Tất Thành	26/9/1999	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
12	NVK112	Nguyễn Thu Thảo	06/9/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
13	NVK113	Phạm Hương Thùy	02/7/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
14	NVK114	Nguyễn Như Thủy	21/3/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
15	NVK115	Lưu Thị Thu Thủy	30/10/1997	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
16	NVK116	Nguyễn Thu Thủy	21/4/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
17	NVK117	Lê Minh Thúy	07/11/1991	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
18	NVK118	Trần Đàm Anh Thư	02/02/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
19	NVK119	Lê Minh Tiên	03/11/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
20	NVK120	Trần Thị Huyền Trang	27/12/1993	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
21	NVK121	Phạm Kiều Trang	05/4/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	

102

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Ghi chú
22	NVK122	Nguyễn Kiều Trang	28/8/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
23	NVK123	Nguyễn Mai Trang	25/11/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	

Danh sách gồm 23 thí sinh (12 thí sinh có SBD lẻ, 11 thí sinh có SBD chẵn)./. *h*

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2026 *102*

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Hùng

Phó Chủ tịch

Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam



DANH SÁCH THÍ SINH

Tham dự Vòng 1 kỳ thi tuyển dụng công chức năm 2026

Môn thi: Kiến thức chung

Thời gian: 10h45-11h45 ngày 12/8/2026

Phòng thi số 6 (Phòng máy 10)



STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Ghi chú
1	NVK124	Nguyễn Thị Minh Trang	22/9/1998	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
2	NVK125	Hồ Quỳnh Trang	18/5/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
3	NVK126	Võ Đặng Thùy Trang	08/01/1992	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
4	NVK127	Dương Thị Thu Trang	10/4/1992	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
5	NVK128	Nguyễn Thị Thanh Trà	10/8/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
6	NVK129	Ngô Thu Trà	16/4/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
7	NVK130	Đàm Quang Trung	14/02/1992	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
8	NVK131	Nguyễn Đức Minh Tuấn	04/5/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
9	NVK132	Trịnh Long Tuấn	21/5/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
10	NVK133	Đặng Ngọc Tuấn	14/9/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
11	NVK134	Nguyễn Bảo Tú	10/7/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
12	NVK135	Hà Cẩm Tú	07/4/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
13	NVK136	Vũ Đặng Thảo Uyên	24/7/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
14	NVK137	Nguyễn Tú Uyên	27/10/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
15	NVK138	Lê Thị Hồng Vân	17/3/2003	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
16	NVK139	Nguyễn Thái Vân	15/01/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
17	NVK140	Ngô Trang Vân	19/11/2004	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
18	NVK141	Lường Thúy Viên	02/7/1985	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
19	NVK142	Lê Quang Việt	25/7/1983	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
20	NVK143	Trần Hữu Vinh	09/10/2000	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
21	NVK144	Lê Nguyễn Thành Vinh	29/11/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Vị trí đăng ký dự tuyển	Ghi chú
22	NVK145	Ngô Hải Yến	15/11/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
23	NVK146	Phạm Thị Hải Yến	07/3/1990	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
24	NVK147	Hoàng Phi Yến	16/01/2002	Chuyên viên nghiệp vụ khác	
25	NVK148	Nguyễn Thu Yến	04/02/1997	Chuyên viên nghiệp vụ khác	

Đanh sách gồm 25 thí sinh (12 thí sinh có SBD lẻ, 13 thí sinh có SBD chẵn)./. h

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Hùng

Phó Chủ tịch

Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam